

Họ và tên học sinh:.....Lớp:.....Số báo danh:.....

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn: (Thí sinh trả lời câu hỏi từ câu 1 đến câu 24, mỗi câu hỏi chỉ chọn một phương án)

Câu 1. Trao đổi là hoạt động đưa sản phẩm đến tay người

- A. tiêu dùng. B. lao động. C. phân phối. D. sản xuất.

Câu 2. Trong nền kinh tế xã hội, hoạt động đóng vai trò cơ bản nhất, quyết định các hoạt động khác của đời sống xã hội là hoạt động

- A. phân phối. B. sản xuất C. tiêu dùng. D. trao đổi.

Câu 3. Một nền kinh tế bao gồm các hoạt động cơ bản nào dưới đây?

- A. Sản xuất, kinh doanh, trao đổi, cạnh tranh.
B. Sản xuất, kinh doanh, trao đổi, thu nhập.
C. Sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng, thu nhập.
D. Sản xuất, phân phối - trao đổi, tiêu dùng.

Câu 4. Phân phối - trao đổi là cầu nối

- A. tiêu dùng với mua. B. bán và mua.
C. sản xuất với bán. D. sản xuất với tiêu dùng.

Câu 5. Chủ thể trung gian **không** có vai trò nào dưới đây ?

- A. Cầu nối giữa sản xuất và tiêu dùng.
B. Tạo ra sản phẩm hàng hóa cho người tiêu dùng.
C. Thúc đẩy sản xuất và tiêu dùng hiệu quả
D. Phân phối hàng hóa đến tay người tiêu dùng.

Câu 6. Trong nền kinh tế, chủ thể trung gian đóng vai trò như thế nào trong mối quan hệ với chủ thể sản xuất và chủ thể tiêu dùng?

- A. Độc lập. B. Cuối cùng. C. Cầu nối D. Sản xuất.

Câu 7. Chủ thể sản xuất là những người

- A. phân phối hàng hóa, dịch vụ. B. hỗ trợ sản xuất hàng hóa, dịch vụ.
C. sản xuất ra hàng hóa, dịch vụ D. trao đổi hàng hóa, dịch vụ.

Câu 8. Chị Y là nội trợ thường xuyên đi siêu thị để mua thực phẩm và các đồ gia dụng trong nhà. Trong trường hợp này, Chị Y đóng vai trò chủ thể nào của nền kinh tế?

- A. sản xuất. B. tiêu dùng.
C. nhà nước. D. trung gian.

Câu 9. Thị trường giúp người tiêu dùng điều chỉnh việc mua, sao cho có lợi nhất là thể hiện chức năng nào sau đây?

- A. Thúc đẩy độc quyền. B. Tiên tệ thế giới.
C. Cung cấp thông tin. D. Phương tiện cất trữ

Câu 10. Trong nền kinh tế hàng hóa, một trong những chức năng cơ bản của thị trường là chức năng

- A. làm trung gian trao đổi. B. đo lường giá trị hàng hóa.
C. biểu hiện bằng giá cả. D. thừa nhận giá trị hàng hóa.

Câu 11. Trong nền kinh tế hàng hóa, thị trường **không** có chức năng cơ bản nào sau đây?

- A. Kích thích tiêu dùng. B. Phương tiện cất trữ
C. Điều tiết sản xuất. D. Cung cấp thông tin.

Câu 12. Hệ thống các quan hệ mang tính điều chỉnh tuân theo yêu cầu của các quy luật kinh tế được gọi là

- A. thị trường. B. giá cả thị trường.
C. cơ chế thị trường. D. kinh tế thị trường.

Câu 13. Phát biểu nào sau đây **không** đúng về cơ chế thị trường?

- A. Cơ chế thị trường luôn luôn mang tính chất năng động, tích cực trong kinh tế thị trường.

B. Cơ chế thị trường kìm hãm doanh nghiệp cải tiến kĩ thuật, hợp lí hoá sản xuất, đổi mới khoa học công nghệ ứng dụng.

C. Cơ chế thị trường kích thích mọi doanh nghiệp phải linh hoạt để cung cấp sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ có chất lượng.

D. Cơ chế thị trường kích thích tối đa hoạt động của các chủ thể kinh tế hướng đến mục tiêu tối đa hoá lợi nhuận, tối đa hoá chi phí.

Câu 14. Một trong những tác động tích cực của cơ chế thị trường là

A. tận diệt nguồn tài nguyên.

B. phân bổ mọi nguồn thu nhập.

C. chia đều mọi nguồn lợi nhuận.

D. kích thích sản xuất phát triển.

Câu 15. Nhận định nào dưới đây nói về nhược điểm của cơ chế thị trường?

A. Làm cho môi trường bị suy thoái.

B. Kích thích đổi mới công nghệ.

C. Thúc đẩy phát triển kinh tế.

D. Khai thác tối đa mọi nguồn lực.

Câu 16. Chủ thể kinh tế nào dưới đây **không** tôn trọng quy luật khách quan của cơ chế thị trường?

A. Hộ kinh doanh T đã hạ giá thu mua thanh long tại vườn do thị trường xuất khẩu đóng cửa vì dịch bệnh.

B. Công ty H đã chế tạo bao bì sản phẩm bánh kẹo nhái thương hiệu nổi tiếng để bán ra thị trường.

C. Do nhu cầu đi lại của người dân trong dịch Tết tăng cao, Công ty A đã tăng số chuyến xe trong ngày.

D. Công ty R cung cấp mặt hàng thịt bò đông lạnh cho hệ thống siêu thị C theo đúng yêu cầu.

Câu 17. Trong nền kinh tế hàng hóa, chủ thể nào dưới đây tiến hành các hoạt động mua hàng rồi bán lại cho người tiêu dùng?

A. Chủ thể trung gian.

B. Chủ thể nhà nước.

C. Chủ thể tiêu dùng.

D. Chủ thể sản xuất.

Câu 18. Hành vi chủ thể kinh tế nào dưới đây **không** đúng khi tham gia vào thị trường?

A. Doanh nghiệp bán lẻ X tăng giá các mặt hàng khi chi phí vận chuyển tăng cao.

B. Trạm xăng dầu B đóng cửa không bán vì giá xăng tăng lên vào ngày mai.

C. Giá rau ở chợ M tăng đột biến do rau khan hiếm, nhập về ít.

D. Công ti H giảm giá mua thanh long do đối tác ngừng hợp đồng thu mua.

Câu 19. Thị trường **không** có yếu tố nào dưới đây?

A. Người mua.

B. Tiền tệ.

C. Chính sách.

D. Hàng hóa.

Câu 20. Đặc trưng cơ bản của các khoản thu, chi ngân sách nhà nước là

A. không hoàn trả trực tiếp.

B. hoàn trả trực tiếp.

C. không hoàn trả cho cá nhân.

D. Hoàn trả theo từng đối tượng.

Đọc thông tin và trả lời câu hỏi 21, 21 :

Dự án thành phần 3 thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hòa - (Ea Kar, Krông Pắc, Cư Kuin) của tỉnh Đắk Lắk với tổng mức đầu tư hơn 6.000. Buôn Ma Thuột giai đoạn 1 có tổng chiều dài khoảng 48km đi qua 11 xã thuộc 3 huyện 100 tỷ đồng. Trong đó, chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (bao gồm dự phòng) khoảng 1.300 tỷ đồng, chi phí xây dựng hơn 4.000 tỷ đồng, số còn lại là các chi phí khác. Dự án sử dụng nguồn Ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025 (gồm vốn ngân sách Trung ương và vốn ngân sách địa phương) và ngân sách Trung ương giai đoạn 2026 - 2030. Quy mô dự án đường giai đoạn 1 hoàn chỉnh 4 làn xe, bề rộng nền đường 24,75m, vận tốc thiết kế 100 km/h, phù hợp với quy hoạch.

Câu 21. Theo thông tin trên cơ quan nhà nước nào sau đây có thẩm quyền thông qua dự toán ngân sách và giám sát ngân sách nhà nước chi cho dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hòa - (Ea Kar, Krông Pắc, Cư Kuin)?

A. Chính phủ .

B. Quốc hội.

C. Hội đồng nhân dân.

D. Ủy ban nhân dân tỉnh.

Câu 22. Vai trò của ngân sách nhà nước trong dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Khánh Hòa - (Ea Kar, Krông Pắc, Cư Kuin) đã thể hiện nội dung nào sau đây?

A. Điều tiết thị trường, bình ổn giá cả.

B. Tăng cường sức mạnh QP và ANQG.

C. Phân bổ các nguồn lực tài chính

D. Mở rộng quan hệ đối ngoại.

Đọc thông tin và trả lời câu hỏi 23, 24:

Theo Khoản 7, Điều 3, Nghị định 146/2018/NĐ-CP và Khoản 6, Điều 1 Luật Bảo hiểm y tế sửa đổi bổ sung 2014 thì trẻ em dưới 6 tuổi thuộc đối tượng được cấp BHYT và hưởng bảo hiểm y tế miễn phí. Điều này giúp trẻ em có nhiều cơ hội được khám chữa bệnh bảo hiểm y tế, giảm bớt gánh nặng điều trị bệnh tật cho các bậc phụ huynh có trẻ nhỏ.

Câu 23. Chi phí đóng bảo hiểm y tế cho nhóm đối tượng ở thông tin trên được trích từ nguồn nào?

- A. quỹ nhân đạo của địa phương.
- B. quỹ của cơ quan bảo hiểm xã hội.
- C. ngân sách nhà nước.
- D. ngân sách địa phương.

Câu 24. Việc chính phủ đưa ra chính sách cấp thẻ BHYT và hưởng bảo hiểm y tế miễn phí đối với trẻ em dưới 6 tuổi thể hiện vai trò của chủ thể nào sau đây trong nền kinh tế?

- A. Gia đình.
- B. Nhà nước.
- C. Doanh nghiệp.
- D. Cá nhân.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai: Thí sinh trả lời câu 1. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở câu 1 thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Đọc thông tin sau

Nhà văn hóa của tổ dân phố số 8 đã xuống cấp nghiêm trọng, diện tích bé, không có sân, mỗi lần họp tổ, mọi người đến đông phải đứng cả bên ngoài, rất vất vả. Do đó, UBND thành phố đã quyết định cấp kinh phí và một phần ô đất rộng hơn để xây dựng nhà văn hóa mới cho tổ dân phố. Quá trình xây dựng được chính quyền địa phương và nhân dân cùng giám sát chặt chẽ. Mọi khoản chi cho quá trình xây dựng cũng được công khai rất minh bạch. Sau một thời gian gấp rút xây dựng, người dân trong tổ dân phố đã có nhà văn hóa mới khang trang, với đầy đủ trang thiết bị đúng chuẩn quy định, còn có một phần sân rộng làm nơi giao lưu thể thao, vui chơi của người lớn tuổi và trẻ nhỏ. Việc xây dựng nhà văn hóa thể hiện sự đồng lòng của người dân với chính quyền địa phương, góp phần nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho người dân.

Câu 1.

a) Nguồn vốn chi cho việc xây dựng nhà văn hóa của tổ dân phố số 8 lấy từ ngân sách nhà nước.

b) Việc giám sát quá trình xây dựng nhà văn hóa của chính quyền địa phương và người dân là không cần thiết vì công trình này do UBND thành phố làm chủ đầu tư.

c) Không cần thiết phải công khai minh bạch các khoản xây dựng nhà văn hóa.

d) Nhà văn hóa mới sẽ do chính quyền tổ dân phố 8 quản lý, bảo quản, giữ gìn. Người dân trong tổ dân phố sẽ là đối tượng được sử dụng nhà văn hóa mới, họ không có trách nhiệm bảo quản.

Phần III. Câu hỏi tự luận:

Câu 1. (2 điểm)

Theo Tổng cục Thống kê, do nhu cầu tiêu dùng của người dân trong dịp Lễ ông Công, ông Táo và chuẩn bị Tết tăng cao, giá hàng hoá và dịch vụ thiết yếu tăng vào dịp Tết. Giá tiêu dùng tháng 01/2022 của một số nhóm hàng thực phẩm tăng so với tháng trước như sau: Giá thịt lợn tháng 01/2022 tăng 1,79%; giá trứng các loại tăng 0,91%; giá thịt gia cầm tươi sống tăng 0,57%...

Theo em, thông tin về giá cả nêu trên cho em biết điều gì về tình hình thị trường thực phẩm dịp tết Nguyên đán. Sự biến động của giá cả sẽ là điều cần quan tâm của những chủ thể kinh tế nào?

Câu 2. (1 điểm)

Doanh nghiệp H đóng trên địa bàn Thị trấn Kê Sắt chuyên sản xuất kinh doanh thực phẩm. Năm bắt được nhu cầu tiêu dùng sản phẩm sạch, doanh nghiệp đã quyết định chuyển đổi mô hình kinh doanh, tập trung sản xuất các sản phẩm bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng và thân thiện với môi trường. Tổ chức tốt các hoạt động chăm sóc khách hàng. Hoạt động này đã góp phần mang lại doanh thu cho doanh nghiệp cao hơn 30% so với trước. Để tri ân cũng như tạo động lực để người lao động gắn bó với doanh nghiệp. Chủ doanh nghiệp đã quyết định ngoài việc tăng lương cho người lao động sẽ thành lập một số quỹ để hỗ trợ và động viên cho con em của họ có thành tích cao trong học tập.

Theo em, Việc phân phối kết quả lao động trên của doanh nghiệp H có ảnh hưởng như thế nào đến sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp.

-----Hết-----

- Thí sinh không được sử dụng tài liệu;

- Giám thị không giải thích gì thêm.

TRƯỜNG THPT KẾ SẮT

(Đáp án – Thang điểm có 01 trang)

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I**NĂM HỌC: 2024 – 2025****MÔN: GIÁO DỤC KINH TẾ VÀ PHÁP LUẬT****KHỐI 10****MÃ 102****PHẦN I.** Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
1	A	13	B
2	B	14	D
3	D	15	A
4	D	16	B
5	B	17	A
6	C	18	B
7	C	19	C
8	B	20	A
9	C	21	B
10	D	22	C
11	B	23	C
12	C	24	B

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng / sai

Điểm tối đa của 01 câu hỏi là 1 điểm

- Trả lời đúng 01 ý trong 1 câu hỏi được 0,1 điểm
- Trả lời đúng 02 ý được 0,25 điểm
- Trả lời đúng 03 ý được 0,50 điểm
- Trả lời đúng 4 ý trong 1 câu được 1 điểm

Câu	Lệnh hỏi	Đáp án (Đ/S)
1	a	Đ
	b	S
	c	S
	d	S

PHẦN III. Tự luận

Câu	Ý	Nội dung	Điểm
Câu 1 (2đ)		<i>Thông tin cho biết</i> - Giá cả dịp cận tết nguyên đán các mặt hàng có xu hướng tăng cao đặc biệt là nhóm hàng thực phẩm (hs nêu minh chứng sẽ cho điểm tối đa)	1 đ
		Sự biến động của giá cả là điều cần quan tâm của cả chủ thể sản xuất, chủ thể tiêu dùng, chủ thể trung gian và của chủ thể nhà nước. (đủ 4 chủ thể sẽ cho điểm tối đa)	1 đ
Câu 2 (1đ)		<i>Việc phân phối kết quả lao động của của doanh nghiệp H có ảnh hưởng tích cực đến sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp.</i> Cụ thể : giúp người lao động thêm tin tưởng và gắn bó với công ty thể hiện trách nhiệm đồng hành của doanh nghiệp đối với người lao động.	1đ

GIÁO VIÊN RA ĐỀ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Phạm Thị Mến**BAN GIÁM HIỆU
PHÓ HIỆU TRƯỞNG****Vũ Văn Phước**

